

DEPOT LÉGAL

NĂM THỨ NHÌ. SỐ 54 — MỖI SỐ 0 \$ 10 — JEUDI 24 JANVIER 1918.

LE COURRIER DE L'OUEST
(Edition en Quôc-Ngu)

AN HÀ NHƯT BÁO
報日河安

DINH GIÁ BÁN
TRONG CÔI ĐÔNG DƯƠNG

Bồn chữ Quôc-ngữ
Trọn năm..... 4 \$ 00
Sáu tháng..... 2 50

Bồn chữ langsa
Trọn năm..... 3 \$ 00
Sáu tháng..... 2 00
Bồn Quôc-ngữ và Langsa
Trọn năm..... 6 \$ 00
Sáu tháng..... 3 50

MỖI TUẦN
IN RA NGÀY THỨ NĂM

Đề chờ
gởi thơ và mandat:

TRẦN-ĐẮC-NGHĨA

QUẢN-LÝ:
Boulevard - Saintenoy
CANTHO

PUBLICITÉ

Ai muốn rao báo
về việc mua bán và
mua nhật báo xin do
Bồn quản mà thương
nghị,

Mua nhật trình kể
từ đầu và giữa tháng
và phải trả tiền trước.
Bán lẻ mỗi số 0\$10.

MỤC LỤC

- | | |
|--|-----------------------------|
| 1. — Lễ nghinh tiếp tam vị đại thần viễn
tĩnh Sôctrăng. | 6. — Ai tin. |
| 2. — Tranh biện ăn trái chuối. | 7. — Vệ sanh chữ luận. |
| 3. — Niết ty tổng vụ. | 8. — Cung hạ nữ giới chung. |
| 4. — Lời đọc của Đốc-phủ-sứ chủ quận
Ômôn. | 9. — Kinh cáo. |
| 5. — Ai từ | 10. — Tiểu đàm. |
| | 11. — Thời sự. |

LOI RAO

BỘNH NHẠC LANGSA SAIGON

Ông SERSOT, là thầy đờn có danh tiếng có lập một bộnh nhạc Langsa 25 người, đủ các thứ kèn, cho những người An-nam học, hơn sáu năm nay đã tập rành rữ đủ các thứ bản theo cách thức người Langsa; (Marches, pas Redoublés, Polkas, Mazurkas, Valses, Overtures, Fantaisies, Airs Nationaux và Marches sui. èbres) cũng như các bộnh bên phương tây.

Hơn hai năm nay, bộnh này có dự nhiều đám tiệc, lễ khánh tân, rước các quan Langsa; cũng chơi nhiều chỗ đồ hội người Langsa, Annam; tại bốn-kèn đường kinh-lấp, các nhà hát Tây Saigon, và Lữ-tính đều nghe danh, lại các nhựt báo Langsa đều tặng khen.

Vậy trong Lục-châu, quý ông, quý bà, như có dịp chi, hoặc nghinh hôn tang chế, ăn lễ tân quan, nên viết thư cho ông SERSOT, mà thương nghị; giá cả đành rành, tùy theo xa gần, ông sẽ tính giá nhẹ; trước là đến giúp cuộc vui theo kiếm thời, và làm cho đẹp lòng quý ông, quý bà, chẳng nề tốn của mà xem thấy con nhà Annam càng ngày tấn bộ.

MONSIEUR SERSOT,

Chef de l'Harmonie Indigène
N° 55 Rue Richaud.

Cáo bạch

Kính cáo cùng lục-châu quân-tử cho đăng tường tri.

Nay tôi có lập ra một cái tiệm hiệu là « Quan-Mang-Vinh » ở gần chùa Ông (Cần-thơ) ở phía trước hàng ba thì bán cơm khuya, mì, cháo, đủ vật dụng cho chư quý-vị toại lòng. Còn căng trong thì bán thuốc « Nha-phiến ». Nơi lầu từng thượng, thì cho mượn phòng ngủ, mừng giường tỉnh khiết, cũng khoản khoản, thấp đèn khí mọi nơi, lại giá rẻ hơn các nhà ngủ khác. Sau nữa người làm công trong tiệm đủ và sáng sủa cho quý-vị sai khiến. Nếu có kẻ nào quý-vị chẳng đẹp lòng xin cho tôi rõ mà trưng tri chúng nó.

Vậy nên tôi kính thỉnh quý-ông quý-bà trong lục-châu, có tiện đường đến Cần-thơ, xin dời gót đến tại tiệm tôi, tôi sẽ vui lòng tiếp rước, cùng sáng mọi việc cần dùng, rất vừa lòng của quý-vị.

Chủ tiệm: Hùng-An.

TRƯỚC KHI MUA

XE MÁY

THÌ QUÍ VỊ NÊN ĐẾN TIỆM

LỤC TỈNH LẦU

TUI

quí vị ắc chọn dạng kiểu xe

EMBLEM và MEAD

Tốt đẹp, chắc chắn

và giá rẻ hơn các nơi

Đường Espagne số 84, góc chợ mới

SAIGON

TRẦN-QUANG-NGHIÊM.

TIỆM BÁN BÁNH MÌ

HIỆU TÂN-PHƯỚC

Đường kinh lập — Cán-thơ

NGUYỄN-THỊ-NỮ

LÀ CHỦ TIỆM

Kính lời cho quý ông, quý thầy rõ, tiệm tôi làm bánh mì rỗng bột mì tây, mua tại hãng DENIS FRÈRES là hãng bán bột tốt có danh. Cách làm sạch sẽ, bánh thì dễ trong tủ kiến có rỗng nước, kiến lên không dặng, ruồi bu không được lại khỏi ai sờ tay dơ, ai muốn mua đồ nào thì chỉ người trong tiệm lấy trao cho.

VIEILLE EAU-DE-VIE

DEJEAN

DENIS FRÈRES seuls agents

Lễ nghinh tiếp tam vị-Đại thần viếng tỉnh Sóc-trăng.

Trước khi quan Toàn-quyền Albert Sarraut chưa thân giá thì quan chủ tỉnh Sóc-trăng là Monsieur Bon, quan phó Tham-biện là ông Nguyễn-phú-Quý cùng các viên quan chức sắc Tây, Nam vui lòng sốt sắng bày cuộc trọng thể sẵn sàng các qui kỳ phận.

Tại cầu tàu Đại-ngãi vạm Tảo về phần 17 làng trong tổng Định-tường, Định-hòa chương 17 hương-án tỉnh xảo nguy nga, rặc rỗng đồ thiết bằng đồng nào là lỗ bộ, bác hữu, độc, lạc, lư, chương đèn, tiền, bàn, chân, lọng, tàng, liêu đối, kiển vật vân vân..., ngũ sắc khoe màu cùng xích tui, kiển lòng, thắc bông hoa toàn bằng gấm nhiễu, lại thêm nhiều trang xảo thủ dùng các thứ thảo mộc quả hoa cùng đậu ớt tời giơng làm ra nhiều hình cầm thú, ngư, ngư, sư-tử, kỳ-lân, cù, cọp, nai, rồng giống inh không xiết.

Từ Đại-ngãi chỉ Sóc-trăng 21 ngàn thước, tể qua Bãi-Xầu hơn 4 ngàn thước trực chỉ tới Phú-lộc dư 40 ngàn thước, hai bên lộ đều cắm cột treo cờ đồng-minh liên liên chẳng dứt, bông dơn một cái dích dích khéo lạ khác nhau đủ cách, còn chặn dứa Đại-ngãi, Sóc-trăng kèn là xứ Giang-cơ làng Trường-kế về phần các làng trong tỉnh Định-khánh bông dơn một [cái nhà tiệc chương đồ nghi tiệc nghiêm trang trau chuốt huê dạn, còn tại cầu-quây Sóc-trăng và cầu bon, bông hai cái thành lớn theo cảnh tượng bên thái tây chương dơn rực rỡ chính tể 10 phần khéo lạ; hai thành ấy làm ra như kỷ niệm Đại-pháp như chánh hành binh trừ Đức-tặc giả mang tàng bạo. Kỳ dư các tông đem hết các làng đều bày sự khôn khéo chương hương án các nẻo lộ chân thành chói rạng bao dấn cờ cắm từ tung đèn treo rực rỡ.

Nơi làng Mỹ-xuyên chợ Bãi-xầu cũng sắp sẵn cờ đèn, hương án, bài khai chương nhà mát tại cầu tàu xinh lịch vô cùng bông một hình cù hóa long bằng nhiễu và bông tươi phủ trên xe hơi, dợt rước quan Tổng-thống.

Ngày thứ tư là 9 Janvier 1918 Năm giờ chiều cả thầy các quan bên bờ, bên tòa các ty các sở, viên quan chức sắc tây, nam cho tới sĩ thứ thân dân tể tở tại Đại-ngãi hầu rước quan Toàn-quyền có chức sẵn nhạc tây, nhạc thanh khánh, nhạc Annam, nhạc Cao-mên, đủ thứ. Các quan làng dân sự trăm họ già trẻ, gái trai ăn mặt chính tể ngóng trông chờ đợi chập nước như nôm, hòa nhau hoang sắc, đứng 6 giờ rưỡi tới các nhà tiệc các nẻo lộ từ thiên thị chí thôn quê đại phóng huê dăng tỏ rạng quá ban ngày, hằng hà sa số, đủ kiển đèn cang vui hơn nữa, lịch tợ cảnh tiên, trông vào như hội nhà Tân khiến cho người người thắm nghĩ ngán ngơ, tưởng là đạo chốn kinh-đô quên rằng cựu xứ.

Trăm dặm đèn huê xuê tinh nguyệt,

Nàn tràng cờ phất nượp phong vân.

Đến 8 giờ tới quan Toàn-quyền, quan Nguyễn-soái, quan Thân-sĩ, giá làm các hàng viên quan quý chức phận, ngồi thứ hành lễ huân thành, kể bá tánh lễ dân đến cung kính kính thì lễ luôn, ngài đáp lễ liên liên chẳng sót, kể nhạc Tây trời bản đại triều tới nhạc Annam, thanh khánh, Cao-mên tiếp theo chập trời pháo dốt mịch mù, trăm họ hoang thiên hí địa.

Khi ba vị đại thần viếng Đại-ngãi rồi lên xe hơi đồng với các quan thăng vô Trường-kế tạm gót ngọc phủ hủy một bởi trực chỉ Sóc-trăng dự yến nơi dinh quan chủ Tỉnh.

Rạng ngày 10 Janvier, 3 ngài viếng các sở nam, nữ học đường viên nhà đường binh, nhà bảo sanh, viếng công-sở Khánh hưng, rồi đến văn châu thành, Bãi-xầu;

ba ngài dề dằn thì quan chủ Tỉnh với các quan chủ quận đều có độc bài chúc tụng công đức của ngài trên vì nước, dưới vì thương dân như con đỏ. Quan Toàn-quyển vui lòng cạn tỏ mọi điều thay mặt cho Triều-dinh cảm ơn các viên quan, viên chức tận tình khuyên vù tư dân nên cuộc quốc trái kỳ thứ ba được hơn 100 ngàn người bạc sánh với các tỉnh nội cội Đông-dương tỉnh Sóc-trăng đứng vào bậc nhất, rồi lại có chương cộ đen và múa lân với bày nhiều cuộc chơi rất vui mừng không xiết kể xin tỏ sơ đó mà thôi nếu bày hết đông dài vô số.

Ba vị đại thần văn cánh xong xuôi ngài thừa giá xe hơi đến viếng các chợ theo đường Phú-lộc, đoạn trực chỉ đến viện thành Bạc-liêu rồi ngài trở lại Sóc-trăng xuống tàu về Sài-gòn sửa sang quốc chánh.

(BÀI THI NHỨT THỦ)

Cầu chúc cho ba vị đại thần,
Phước tinh chói rạng tỏa khoan nhân,
Trời Nam rải khắp muôn cam võ,
Đất Bắc bủa nhून giải lẫn vân.
Lộc vị đã cao càng bổ đức,
Tước quyền tuy rộng lại thi ân.
Sóc-trăng hân hạnh mừng gặp gỡ,
Cầu chúc cho ba vị đại thần.

Sóc-trăng, Xuân-hòa lai lín.

Huỳnh-trung-Nghĩa đón thủ

Tranh biện ăn trái chuối

Thấy trong tờ Lục-ánh-tân-văn số 515 10 Janvier 1918 trương số 2 bài Truyện-một-trái-chuối của M. Yên-sa rút trong tờ (Opinion) rằng: báo (Vô-tư), hồi tuần trước trong khoản Thời-hải có cáo quan Toàn-quyển (một cách Vô-tư) rằng phạm sự thánh, là sự ngài ăn một trái chuối của chúng tôi chưng trên bàn hương-án dọn tại Trà-ôn mà rước ngài; lấy theo lời trong tờ L. T. T. V. nói trên đó thì

tôi nghĩ cho ông chủ bút tờ báo (Vô-tư) bởi quyết đoán bàn hương-án là bàn thờ, nên mới khinh ngôn mà luận như rủa? làm cho M. Yên-Sa hết sức mà giải cho rõ bàn hương-án và cái bàn thờ khác nhau xa lắm.

Vậy chúng tôi cũng có con mắt lỗ tai và cũng có biết cầm cây viết trong chương báo ngày nay; nếu như chúng tôi thấy nghe mà không tranh biện (cãi nhau lấy lẽ phải) thì sợ e một đôi người còn tới tâm mờ ám, mà còn sót một hai điểm hồ nghi như ông chủ bút báo « Vô tư » nói đó. Ấy vậy tôi hẹn quyết không chịu người xứ Nam cũng tôi có một điểm nào mà ám-tướng như vậy.

Vả lại cái nhà thờ và cái bàn thờ thì cũng đồng một nghĩa, nhưng mà có khác nhau là: hễ bà con nhiều, kiên họ đông, có sức thì cất cái nhà thờ, thờ chung; rồi lựa một người trong thân tộc tuổi tác, coi giữ gìn việc hương đăng, đến ngày tháng thì hiệp chung lại mà cúng cấp; còn như ít bà con không sức, thì làm cái bàn thờ, tại nhà của mình ở, mà cứ giữ gìn tới ngày tháng phụng tự; ấy là phong tục người Annam như vậy đến nay bây còn.

Bằng như người có đạo, thì trong cuộc nhà thờ lễ nghi nghiêm kính càng lớn hơn nữa; mấy đều tôi nhắc đây là việc trước mắt, chẳng đợi nói thì cũng biết; rồi mà chính nghĩ lại: cái lễ nghi phụng tự này đâu cho nước nào cũng đồng nhau như thế.

Nay chẳng biết ông mô hình bút viết tờ báo « Vô tư » gọi bàn hương-án là bàn thờ, mà cáo quan Toàn-quyển là phạm sự thánh, thì chúng tôi luận chắc cho người đã không có đạo nào hết, mà lại trong nhà của người lâu nay cũng không có bàn thờ mà vọng tưởng ai cả; thoán như có bàn thờ, thì cũng thường hay khiến ra khiến vô mà chơi theo mấy đám

lễ chi đó? nên mới không hiểu nghĩa trọng khinh là vậy. Tôi cúi xin lỗi ông chủ bút tờ báo « Vô tư » chẳng phải tôi dám dạy ông; nhưng mà, ông có lòng vạch lá tìm sâu, xuy mao cấu tý đi nữa, thì ông trước cho người theo quan Toàn-quyển mà mặt thám; 1° Coi chúng tôi lập bàn hương-án kính rước quan Toàn-quyển, mà có khiến dọn bàn thờ ông bà ra trước sân vọng chung, hay là tạm bàn ghế khác mà vọng chung đó chẳng? 2° Đến khi quan Toàn-quyển về rồi, thì bàn dọn chung ấy chúng tôi đem vô mà thờ nữa, hay là đẹp cất đó chẳng? và mặt thám mà coi cho kỹ. 3° Chúng tôi có dám cất lư hương thờ ông bà ra mà thấp cho quan Toàn-quyển đó chẳng?? Sao ông không coi 3 đều ấy cho rõ ràng, mà dám khinh ngôn mà gọi là bàn thờ ông bà của chúng tôi, mà lại quấy cáo quan Toàn-quyển là phạm sự thánh; té ra vì ông không rõ nghĩa bàn thờ, mà ông làm cho người xứ tôi, ra cái phong tục không lẽ nghĩa, nên không biết kính trọng ông bà, muốn khiến bàn thờ đi đâu thì khiến.

Vả lại quan Toàn-quyển là một đấng xuất loại bất tụy, đáng kính đáng mến, không chỗ xen nói (vô sở dấn ngôn). Từ Đại-pháp có Nam-việt đến nay, thiết chúng tôi ít thấy lòng thương con nhà Annam như ngài.

Sao ông cầm cây viết trong báo « Vô tư » mà không rõ. Mẫu-quốc đương lúc này mất lo chinh phạt kẻ nghị ch, mà quan Toàn-quyển qua đặng lần thứ nhì bên nước Nam này, ngài chẳng đoái quyền cao tước cả của ngài là trọng, mà lại thấp mềm chịu theo con nhà Annam cho vui lòng đẹp ý với Mẫu-quốc, ngài lại ở cho tới người dị quốc thương mãi trong cả Đông-dương cũng đều kính phục; rồi mà, ông phải rõ cho quan Toàn-quyển ở vậy vậy... là vì không một giây phút mà quên Mẫu-quốc đó chứ? Hướng chi trái

chuối ngài ăn đó là sở dĩ ngài mua lòng người trong cõi Nam-việt này, yêu mến Mẫu-quốc cho thấm vào cốt chủy, chứ phải ăn cho vã lấy lát hay sao?

Ồ! ăn trái chuối này là tự nhiên cái lương tâm của ngài hiểu rõ nhưn tình người nước Nam lắm lắm. Tự cổ dĩ lai, nhưn nhưn nhi dĩ; (từ xưa đến nay, một người mà thôi); thiết khó ăn lắm chứ? hay là ông đã trước biết rồi, mà nói cho út lý, dặng sở dĩ coi cho rõ nhưn tình trong cõi Đông-dương yêu mến ngài thế này đó chẳng?

Vấn quan Toàn-quyển, mỗi mỗi đều là m cho người Đông, A yêu mến Mẫu-quốc, và lại bền lòng diều dặt khai hóa cho người Việt-Nam, là chủ ý của ngài cho dân giàu nước mạnh mà thôi.

Nay ông cầm cây viết tờ báo « Vô tư » là ý muốn diều hóa cho quốc dân, thì nhiều chỗ kiến thức lắm; sao nỡ có buồn lời bất thông chi luận vậy?? Mà không sợ nó quan hệ cho chúng tôi kẻ còn hắc ám nghi ngờ đó hay sao?

Nguyễn-tất-Đoài

Niết ty tổng vụ

(Tiếp theo)

TỜ CHỈ ĐỊA CUỘC BIÊN THỎ BIÊN TỊCH

Nếu mà không có ai đến khai xin đổi diện án hay là chống án về Tòa trên, thì ít nữa là cho được mười lăm ngày và chẳng được quá sáu mươi ngày, sau khi truyền rao án cho kẻ thiếu nợ dạy nó vâng theo án và nói cho nó hay rằng diển sang nó sẽ bị biên tịch, thì các hương chức cầm sao lục bộ và tờ biên tên mấy chủ nợ chụp bộ, mà lập ra một bản tờ hình trạng đất làm ra ba bản dặng chỉ địa cuộc đất diển biên tịch bằng chữ quốc-ngữ. Tờ ấy phải lập như vậy:

1. — Tên và gia trụ của chủ nợ đã kiện.
2. — —id— người thiêu nợ bị tịch.
3. — Tờ sao lục bộ trọn.
4. — Mấy giá tiền của chủ nợ kiện đã trị giá trước.
5. — Lời rao rằng bán ngày nào tại tòa, song ngày ấy chẳng nên định trước ít nữa là ba mươi ngày. Tốt hơn là trước khi định ngày bán thì phải hỏi tại phòng Lục sự đăng rõ biết trước ngày nào mà Tòa đã định xử phát mãi đất cát tại Tòa.

DÁN YẾT THỊ

Một tờ chỉ nội địa cuộc diễn thổ thì phải dán tại Công sở làng nào thuộc về mấy chỗ đất tọa lạc.

Một bản tờ thứ hai thì phải gửi cho quan lục sự tại Tòa đăng dán tại môn bài tòa án.

Còn một bản thứ ba thì thế cho bốn chánh hương chức đứng thành sự đó phải giữ song trong bốn này phải để rằng đã dán yết thị xong rồi tại Công sở, ấy là bốn phần hương chức đó đích thân phải dán yết thị. Cái bản chánh để nói rằng dán yết thị rồi thì gửi bốn đó cho quan lục sự tại Tòa thì ngày biên nhận mà lãnh bốn chánh ấy.

Vậy thì Hương chức nạp bốn Chánh đó và bốn phải dán tại Tòa cho quan Lục sự tòa án.

RAO VỀ SỰ BIÊN TỊCH THỎ SẴN

Hễ dán yết thị qua năm ngày thì Hương-chức rao cho người thiếu nợ bị tịch hay và mấy chủ nợ nào khác rõ, rằng chiếu theo bộ, trong mấy sở đất các bị biên tịch đó đã có nêu (nóc hờ) mà cố cho kẻ khác.

Người Hương-chức đứng rao lập vi bằng sự rao đó rồi thì phải giao một tờ sao vi bằng ấy cho kẻ thiếu nợ và cho mỗi người chủ cố.

Tờ vi bằng phải để ngày, tên người Hương-chức nào đứng hành sự, tên chủ nợ đi kiện, và bốn sao trọn chỉ địa cuộc mấy sở đất có trị giá trước, ngày nào bán và có lời buộc phải có mặt mà đi hầu trong lúc phát mãi đất.

Kể từ ngày dán yết thị, định ngày phát mãi thì phải định ngày ấy quá 30 ngày mới là được mà thôi.

Bốn chánh vi bằng việc rao thì để thêm rằng đã giao một bản sao tờ ấy cho mỗi người trong vụ và phải cai ra nói rằng đã giao tại tay mỗi người hay là tại nhà nó, giao tại nhà mà giao cho ai, giao cho anh, cho cha, cho mẹ, cho bà con hoặc kẻ ăn ở vãn vãn (1).

Mấy người lãnh bốn sao vi bằng đó phải ký tên vào trong bốn chánh, bằng không biết ký tên, thì phải cai sự không biết ký tên đó trong bốn chánh.

Hễ rao xong rồi, thì người Hương-chức phải gửi bốn chánh cho quan lãnh văn khế bằng khoán hay là cho quan lục sự.

SỰ NGĂN CẢN VỤ BÁN, XIN CHIẾT BỚT THỎ SẴNG RA, VÀ TRANH DIỄN THỎ.

Vậy trong việc biên tịch gia sản đã nói rồi trong lúc lập tờ giấy về sự biên tịch thổ sản thì mọi người được phép đến xin tranh hết hay là một ít phần trong mấy sở diễn viên tịch đó cho đến khi ngày áp ngày bán đã định, kẻ tranh cản đó phải làm đơn mà nạp tại tay Hương-chức, người lãnh đơn biên lai mà lãnh.

Vậy thì các Hương-chức phải gửi hết tờ giấy nơi Tòa (nếu việc xảy đến như vậy).

ĐỀU CẦN KÍP PHẢI NHỚ

Những đất thuộc về Hương-Hòa thì chẳng được biên tịch và mấy phần Dờng-lão cũng chẳng đăng biên.

(1) Mà người tại nhà đó cho đủ trí khôn mới được.

Nếu mà trong tờ giấy biên tên mấy chủ nợ chụp bộ có nói rằng: có một chủ nợ nó đã chụp bộ rồi (hay là đất các đã có cố, có làm hyphotue rồi) chủ nợ thì hương chức phải trả bản án lại cho kiện mà nói cho uó hay rằng việc lập tờ giấy biên tịch thổ sản này thì phải chiếu theo điều lệ trong luật hộ người Langsa mà hành sự. Ấy vậy chủ nợ phải đều trưởng tòa mà xin người lập tờ giấy biên tịch thổ cho mình. Hễ trả bản án cho nó rồi thì hương chức biên biên lai mà lãnh bản án cho Hương-chức cầm mà làm bằng.

Còn khi nào đất các chưa chia cho kẻ được hưởng gia tài thì người chủ nợ của một người trong mấy kẻ ấy chẳng được xin phát mãi những đất các vị cấp tương phần đó.

GIÁ CẢ CỦA QUAN CHO PHÉP THẦU

Các hương chức được phép thầu giá cả chỉ sau này:

1. Hễ mỗi bốn chánh đòi tiền bị, đòi chứng, hay là truyền rao. 0\$60
2. Hễ mỗi bốn sao đòi tiền bị đòi chứng, hay là truyền rao 0\$30
3. Hễ mỗi bốn sao án truyền rao (1 rôle = 2 trang)... 0\$25
4. Hễ lập tờ vi bằng biên tịch gia sản có tờ phụng biên đúng 3 giờ bốn chánh —id— —id— bốn sao (Bốn sao này giao cho kẻ thiếu nợ và cho người canh giữ). 3\$00
- Như tờ phụng biên quá hơn ba giờ thì hương chức được phép lãnh thêm trong ba giờ nữa tính là.. 0\$40
- Nếu có xin chứng đứng giữ thích tờ biên thì chứng đó hễ 3 giờ thì lãnh được 1\$00, như quá 3 giờ nửa thì lãnh thế 0\$60

5. Lập bốn chánh yết thị... 1\$00
- bốn sao —id—..... 0\$20
6. Dán yết thị..... 0\$50
7. Tờ vi bằng dán yết thị.. 3\$00
8. Nếu như đồ biên tịch có mất thì lập tờ vi bằng đăng kiểm điểm đồ đạc lại trước khi bán..... 3\$00
- (Còn nếu không có mất món chi thì tờ vi bằng kiểm điểm phải đặt ở phía trước đầu bài tờ phát mãi rằng không có thiếu).
9. Lập tờ vi bằng phát mãi đứng mà phát mãi: bốn đồng trong mỗi trăm như bán dưới một trăm đồng. 5 đồng trong mỗi trăm như bán dưới hai trăm đồng.
- 6 đồng —id— —id— 300 đồng.
- 8 đồng —id— —id— 500 đồng.
- 10 đồng —id— nếu bán trên năm trăm đồng.
10. Một bốn sao tờ vi bằng phát mãi nếu kẻ thiếu nợ xin hay là chủ nợ xin (1 rôle = 2 trang)..... 0\$20
11. Đem số bạc tới quan và xin phê tờ phát mãi..... 0\$20
12. Lập tờ vi bằng biên tịch thổ sản đúng 3 giờ.... 3 00
- id— —id— thêm 3 giờ nữa..... 1 00
13. Lập bốn chánh yết thị. 1 00
- Mỗi một bốn sao yết thị. 0 20
14. Dán yết thị (về thổ sản. 1 00
15. Lập tờ vi bằng dán yết thị..... 3 00
16. Lập tờ vi bằng rao cho chủ nợ và kẻ mất nợ bốn chánh 0 80
- id— mỗi bốn sao 0 30

NÓC HỒ :

Hề các hương chức chưa có thông thạo trong việc bốn phận mà hành sự thì phải đến phòng quan Biện lý dặng cho ngài giải nghĩa dặng khuyên cho biết cách thế phải làm làm sao trúng luật lệ.

Dịch y theo bốn chánh :

Thông ngôn Tòa hủn thế :

Ký tên : Phạm-thái-Hòa.

*Lời đọc của quan-Độc-phủ-Sứ
Chủ quận Ômôn.*

Trước Giai phần,

Tôi thay mặt cho hết thầy quan viên, chức sắc, dân sự và mấy bà, mấy cô; mà tôi ít lời dặng đưa ông Bùi-quang Tiến linh, là Cựu Hội-dồng địa hạt, tổng Thới-bảo, lên cõi thiên cung về miếng cực lạc.

Và ông này sanh nơi nhà phước đức, vui học đạo Khổng-Trinh, vẫn có tánh thông minh, lại giữ lòng trung tín.

Thuở tuổi còn khinh tráng, ra làm Thôn trưởng làng Thới-thạnh, việc bua quan dầu đó đánh rành, trong tổng lý trên hòa dưới thuận, lần lần lên đủ chức Hội-tể, cho nên Hương chức mới đồng cử ngài lên chức chủ, cả. Điều độ trong dân xã, gìn giữ mực công bình, tiếng vang đồn khắp Tổng nghe danh, bèn tiếng cử Hội đồng địa hạt.

Lúc hội nghị phải thi ương, quấy thì bát, khoăn khoăn đều lợi nước an dân, vậy nên mới tái cử đến ba lần, lại dặng.

Nhà nước thưởng Ngăn bội tinh rất quý.

Khi mãn hạn trở về Hương lý, cả làng bèn tấn cử Hương quan, Quốc trái cho đến số một ngàn, Nhà thưởng xuất thì hai trăm nguyên bạc, lại nhượng cho đất cát, cất nhà chợ nhà làng, nhà dạy thép, nhà tràng, cùng mấy dang công phố, lớp thì cho diển thổ, lớp thì giúp

bạc tiền, đều chẳng gia ưu phiền, thiệt hết tình bảo hộ.

Cùng làng xóm có lòng đại độ, với thân bằng chẳng gia diệt giao, ơn càng nặng. nghĩa càng Cao, ruộng thêm nhiều giàu thêm lớn, những tướng Phước còn lâu hưởng, nào hay dầu số đã đến kỳ.

Đến ngày 25 tháng 8 annam năm nay, ngài hưởng thọ được ngoài tuổi cổ lai hy(là 75 tuổi) mới về miền Tiên cảnh.

Làm cho

Quan, làng cảm chạnh, con cháu buồn rầu, hoa cỏ ử xấu, non sông thảm thiết. Ngày nay là ngày vĩnh biệt, cách phân hai ngã u minh, chúng ta, đưa Linh xa đã tới Giai thành, đình quang cứu trong cơn hạ khoán, Tinh cảm khái quận đau từ đoạn, cảnh biệt ly rồi rầm trầm chiều.

Vậy thì xin.

Chúc linh hồn về cảnh tiêu diêu, ngộ hưởng phước vui miền cực lạc.

Than ôi

Vậy vui chưa thỏa hóa buồn rầu
Ở thế khôn lường cuộc bể dâu
Tuổi bảy chục dư dầu khuất bóng
Tiếng muôn năm dưới để nên đau
Non sông cảnh cũ sương mờ lạc
Hoa cỏ vườn xưa nắng ử xấu
Ư hiển từ rầy chia khác nẻo
Trời mà có mắt cũng rơi châu
Hỡi ôi! thương thay! Hỡi ôi! tiếc thay!
Nguyễn-dăng-Khoa

Ai từ

Xin phép:

Monsieur Le Quan lớn Đốc-phủ-sứ và các ông, các bà,

Ngày nay các ông các bà cùng tôi đến chốn nì mà đưa ông Hội-dồng về miếng dị-lộ, các ông các bà có thấy: kia ba thước đất rước người về Âm-cảnh, này thân-thích, nọ anh em đều cảm lòng sâu thăm rơi lụy mà vâng theo mạng trời đã

định, để cho vui lập đời-dời thân ông Hội-dồng nơi đây. Cuộc bi-thương như vậy, chúng tôi trông vào ai cũng phải rơi châu. Đã biết rằng ông Hội-dồng được cửa nhà phú túc, con cháu phong lưu, hưởng thọ cũng nhiều, dường ấy cũng an lòng mà nhắm mắt, nhưng mà đáng tiếc, đáng thương, đáng mến, vì ông Hội-dồng là một ông già đức hạnh từ hòa, khoan hồng đại-dộ, hay ái quả truất cô, ông là người công nghiệp rất dày, trên bốn mươi năm ông dự việc quan, làng từ chức nhỏ đến chức to ông chẳng có một điểm bợn nhơ, trên ông đặng yêu vì, dưới ông đặng kính phục, gương lành ông roi để đáng bia tạc ngàn thu.

Ngày nay ông du tiên rồi! Than ôi!! nhứt trường xuân mộng, thiên cổ thu thỉnh, kể từ đây ông vẫn đang vẫn hình, để thương nhớ cho chúng tôi lưu luyến. Thôi thôi: chữ tử sanh hữu mạng, câu thiên lý an nhiên, sự mất còn kiem cổ lẽ thường, ông ôi! chúng tôi mà có thương nhớ ông cho mấy đi nữa, thì ồm dạ thâm chớ sợ nam-tào mô cái dặng.

Từ rày: cõi sống, làng mây ông vui phận chúng tôi nguyện linh hồn ông sanh thuận tử an, lúc thung dung ông trở lại gia đình, bảo gia quyến hương lão sức khỏe.

Thiệt là :

«Giới bước non tiên lánh cõi trần,
«Xuân thu tám chục ít người cân.
«Nhơn từ nét để bao chữ lợi,
«Như thế đáng bia cái mộ phần.
Ômôn, Chủ-sự diển tín,
Bùi-hữu-Lực huy lụy !!

Ai từ

Bốn quán mới hay tin buồn rằng: bà chánh thất của ông La-xuân-Thanh kêu là ông Xe, người Diên chủ lớn ở tại Bình-thủy (Can-tho) đã quyền trấn nhậm mùa Quí-dông này, hưởng thọ đặng bảy tuần dư. (75 tuổi)

Linh-cửu của bà còn quàng lại. Ai ai cũng biết ông La-xuân-Thanh vẫn là nhà giàu có, mà lại hiền đức, hay thương người quan quá, hay cứu kẻ độc cô, nhiều khi tốn hao bao nhiêu cũng vui lòng mà cứu giúp luôn luôn.

Nay bà lìa thế mà về quê, tưởng chắc cho bà sao cũng thung dung miền Âm-kien, ấy là đều Bốn quán cầu chúc cho bà.

Sau đây Bốn quán xin kính đôi hàng phân ưu cùng ông La đại nhơn và trong quí quyến.

Bốn-quán ai lụy.

Vệ sanh chữ luận

Phàm người sanh trong thế giới, có ăn mới nên vai nên vóc, mới bỏ dưng thì hải, mới chịu dưng, sống lâu trường thọ. Đã biết Thiên sinh nhơn, hà nhơn vô lộc, và có ăn uống mới khỏi ốm o, gầy mòn, đau đớn mà lại sở sở, mạnh giỏi từ nhơn từ thế bá hải.

Trong mọi việc ở đời, làm việc gì nếu thái quá thì hư hao, chẳng tốt, chẳng toàn. Cho nên trong sự ăn thực sở dĩ là dùng đồ ăn cơm, gạo, thịt, cá, muối mắm, rau cải mỗi ngày đôi bữa dặng mà chum cái máy trung tim của ta.

Cái máy trung tim của ta nào khác chi các máy móc xe lửa, tàu hơi dầu. - Máy xe, tàu thì người ta chum củi, chẻ dầu mới đi, mới chuyển dặng. Cái máy của ta cũng có lửa nóng vậy dặng cho huyết mạch có thể vận tải châu lưu. Nhưng mà về máy móc, thì chum củi, còn trong mình ta thì dùng đồ ăn mà chum máy người ngộ cho lục bộ, tứ chi, thập nhị kinh lạc hòa hoãn vận động.

Song tục ngữ Langsa thường ví rằng: «Ăn mà sống, chớ chẳng phải sống dặng cố thực lo ăn.» (Manger pour vivre et non pas vivre pour manger).

Ấy vậy người quân tử, kẻ thức vụ thời hay dè dặc trong đều ăn lắm lắm,

Ăn uống cũng phải có độ lượng, có chừng dôi. Khi dôi mới ăn, cơn khát mới uống. Ăn thì ăn cho vừa đủ nuôi thân và phải tùy theo cái công việc, phận sự, trách nhiệm phần trí ý của mình. Những kẻ nhơ vẩn, đồn rờng nhu, lặn biển thánh, chàm lo việc học thức, thì chẳng nên ăn nhiều, như người thấy-thợ, nông-phu làm công việc nặng nề, xốc vác, hoặc cày sâu cuốc bẫm, ghe phen chải nắng, giã mưa; là vì vị vị của kẻ làm việc trí

không có đồng lực, mạnh mẽ tiêu hóa cho bằng vị của người làm việc nặng nề cực nhọc.

Khi mình gặp cái món ăn, thực nó vừa vắng, nó phù hợp với thân thể, ăn nó đã chẳng hay sanh bệnh oạn mà lại còn thêm bổ dưỡng khương cường, vậy thì phải giữ mà ăn cái món ấy, chớ nên thấy vật khác ngọt ngon thơm tho hơn mà lại phụ cái đồ mình ăn đã hấp đó.

Còn ngủ thì đừng ngủ quá độ, mà cũng đừng thức chơi cả đêm mà hao tổn tinh thần.

Phàm con người hồi mới sơ sinh nhũ sũ hài đồng, từ thuở còn trong nôi cho đến chín, mười tuổi thì sự ngủ nó nhiều lắm lắm. Cho nên ai ai cũng thường thấy trẻ nhỏ ngủ vui.

Lần lần lớn lên sự ngủ lại bớt đi. Mà trời khiến như vậy cũng là thật hay bởi vì sự ngủ làm cho mất ngày giờ. Nếu lớn lên mà ngủ như trẻ nhỏ vậy thì làm sao mà lo công ăn chuyện mần, học hành hay nhẩy cho kịp thì tiết, cho bằng người ta? Bởi rứa cho nên ngày nay nhà nước nào mà còn bỏ lậu, đi đoan mù mịch, chẳng tấn hóa mà lại thối lui, thì thiên hạ cho là nhà nước còn mê ngủ.

Người lớn trai tráng ngủ ít hơn con nít. Mỗi đêm chừng 6, 7 giờ đồng hồ thì đủ. Chớ đừng ham ngủ nhiều hơn nữa mà hóa ra bê trễ. Kể tuổi tác già cả lão già chi hơn, thì cái ngủ nó bớt đi rồi. Một đêm ngủ chừng ba giờ. Mà nếu có xảy đến cho những người ấy ngủ vui, thì ấy chỉ rằng bệnh trọng hầu cận địa viên thiên.

Sự ngủ cũng có ích bằng sự ăn.

Vậy chớ nên chơi bời cờ bạc cả đêm, đâm mê lẫn sắc tới sáng. Hai đầu ấy đã làm hại cho thân thể rồi, mà lại còn làm cho mất giấc ngủ là đều cần ích nhứt cả, thì thân nào không mòn, vẹo nào chẳng ốm, mình mề lại khỏi hủ? Thức cả một đêm, thì ngủ hai, ba ngày cũng chưa đã ngứa, ngáy-ngáy ăn uống không ngon, từ chi mới mệt. Vậy xin ai ai phải giữ gìn bề ăn giấc ngủ cho lành.

Huỳnh-văn-Ngà. (Trà-vinh)

CUNG HẠ NỮ-GIỚI-CHUNG

Rất may cho bọn chị em chúng tôi, vì tôi mới nghe rằng: đầu tháng février tới đây, sẽ có một tờ báo quý hiệu là: «Nữ-giới-Chung» xuất bản.

Tờ báo của tờ báo này thì là lo điều đặc biệt cho chị em tôi vào nề văn minh tấn hóa.

Tôi cũng trộm nghe rằng: Chư vị chủ bút và phụ bút cho tờ báo này đều là người quân kiển đa văn, tài ba lợi lạc, hùng-biến-cao-dâm. Ấy vậy, từ đây chị em tôi sẽ được mầy mắng mà nghe tiếng chuông này, và sẽ được nhờ cái dòng phù trầm của chuông này nhắc nhở cho chị em ta trau mình sớm tối.

Nay tôi xin phép thay mặt cho bọn chị em tôi, khấp nép kính dâng đôi hàng gọi tỏ chúc lòng cảm tạ cái ân đức vô biên vô lượng của các đấng hảo tâm ấy và tôi lấy hết lòng thành thiết của tôi mà chúc cho tờ báo này:

Đổ sộ trời nam, danh rạng chói.

Chuyên lo giới nữ dặng lâu dài.

M^{lle} Thượng-thị-Vinh
Nữ-giáo. Saigon.

Kính cáo

Cúi xin chư vị khán quan hay rằng: Từ ngày tôi bính bút đến nay, tôi cũng đam hết lòng kiên sốt sắn què hèn của tôi, mà khuyên bảo những người còn bị lậu và nhắc nhở kẻ hậu lai tấn hóa.

Từ ấy nhân này, Bồn quán đề chữ chủ bút Nguyễn-tất-Đoài là sở dĩ mượn tên cho sung viên số đó; lộc phi chủ bút chi lộc, vì phi chủ bút chi vị, hành phi chủ bút chi thiệt hành; vì tôi mất lo thuộc men nhiều việc, nên cũng gởi bài cho Bồn quán ý như mấy ông phụ bút vậy.

Nay tôi xin Bồn quán lấy chữ chủ bút và tên tôi, dặng cho lục châu thức dả ngổ hầu đến giúp ngồi viết trong tờ báo An-hà cả nên danh vọng, tôi xin nghĩ về lo sự ruộng nương.

Tiểu đàm

Có hai thằng dúi đất nhau đi đường nói chuyện với nhau rằng: năm mà xét lại cho kỹ, thì trên đời duy có mấy thằng dúi sướng hơn hết chẳng tính thì coi như mấy người sáng đó, cả ngày lợi lạng sự ruộng nương cực khổ, sao bằng bọn mình, trong lòng thông thả không lo dặng thất chi hết; chẳng ngờ có mấy người làm ruộng đi sau nghe dặng, bèn giả đồ quan đi, hét lớn tiếng rằng: quan lớn đi sao mấy thằng này không tránh đường, trở cản cuộc khổ trên đầu mấy thằng dúi ấy, rồi lên theo nghe, nó lại nói: đó, thấy không mấy anh, đi lại cũng mấy thằng dúi sướng hơn hết, bức quan lớn đi mà mình còn không tránh, vì chẳng vì nó đánh trên đầu một hai cái mà thôi, không chi mình được, chớ phải mấy người sáng làm vậy thứ coi; đã bị đánh thì chớ, mà lại không biết chừng còn bị ở tù nữa da!!

TẠ ƠN ÔNG CHÂU-CÔNG.

Có một đứa con gái, tuổi vừa lúc đào yêu cập thời, ngày kia con ông chỉ đó đến nói, thì cha mẹ đứa con gái bằng lòng chịu gả, đứa con gái ấy sợ khốc mà hỏi thăm chị dâu tôi không biết ai bày ra sự vợ chồng ách? Thì chị dâu nó nói ông Châu-công chớ ai! thì nó mừng ông Châu-công bày chỉ sự vợ chồng, chẳng ngờ ngày lun tháng qua, kể tới ngày gả.

Khi gả nó rồi đầu dặng đôi ba tháng nó mới về thăm cha mẹ nó, nó hỏi chị dâu nó: tôi không biết ông Châu-công là ông nào, chị làm ơn chỉ cho tôi; chị dâu nó nói: ông Châu-công là người đời xưa kia, chớ đời này có đâu, con gái ấy chắc-lười mà thàng rằng: Tôi tưởng ông là người đời này, dặng tôi mua đồ làm lễ mà đến ơn, ông bày ra sự vợ chồng tôi rất cảm ơn lắm.

Trọng-Cang. kính lục.

BẢN

THẦY KÝ NGUYỄN

Inspection Thudaumot

Muốn bản vườn rào 670 cây lâu tảo.

Bởi tôi nghĩ như vậy mà cố từ: Cây có cao, có thấp; người có trí, có ngu. Sức đầu tiên (1) sao sánh kiêu-lâm; (2) Con mắt cá lè nào lộn ngọc (3). kia Mông-xông (4) nọ tạc-mảnh (5) cũng khó cho đồng lực chớ chiến;

Tốt lang phụng, xấu đề-hiền (6) đầu đề gọi một loài lông cánh.

Mấy thuở đá-vỡ (7) lộn Biện-hòa: (8) nào có mắt-kính (9) in ngọc-khuyết. (10) người bi thời bính bút, xưa nhiệt công đốc chi nghiệp nho; (11)

Kẻ đầu bút sự nhung, (12) nay chẳng sức khí văn tự vô. (13)

Cổ động vừa nên chương báo, dả dầy công trắc-lý (14) huyền-hương; (15)

Nghiep nghề ngồi viết thê tình, bởi làm lúc tàng, tu du tứ. (16)

Nên tôi không dám xưng.

Nguyễn-tất-Đoài dõn

(1) vật nhỏ không đủ tính. (2) cây gỗ lớn để làm lương đồng. (3) có câu: ngư mục hôn châu, nghĩa là con mắt cá, mà lộn với hột châu.

(4) chiếc tàu binh cả lớn. (5) chiết ghe nhỏ hẹp cạnh. (6) con dều là chim ác điều. (7) đá vỡ phủ coi đồng như ngọc. (8) nước Sở người Biện-hòa có cục ngọc bích giá đổi 10 cái thành. (9) mắt cá kính sáng coi đồng ngọc minh châu. (10) ngọc của Phạm tăng tên là ngọc Khuyết. (11) thương thời đợi mà cầm viết cổ động, sao cũng có công đền sách 10 năm mới dặng. (12) quảng cây viết theo viết bính. (13) già rồi nên không sức mà theo việc bính dặng. (14) giấy trắc-lý, mực huyền-hương, hồi trước có người nước Nam lấy cộng lục bính biên làm ra giấy trắc-lý này, có dặng cho vua nước Tấn, khi đó nước Tấn vua Võ-đế lấy giấy này, biểu người Dương-ba làm bộ Bắc-vật chi. (15) mực Huyền-hương, là thuở trước người Tiết-Tắc làm, lúc ấy vua phong người Huyền-hương làm quan Thái-thủ chánh trực làm, cục mực ấy nữa đem ra cái mùi thơm ngát, nên hiệu là mực Huyền-hương. (16) người học rõ mùi đạo thì có an vui, sửa dọn, thắm nghiệm, ngồi nghĩ (ấy là tàng tu du tứ).

Khôi-hải

Ông nhà giàu kia có bốn đứa con trai tung tiêu như vàng ngọc, đến khi tuổi trẻ nên 7, 8 tuổi, liền rước một ông thầy nho về nhà dạy học. Mà tánh ông nhà giàu này há tiện hung lắm.

Mỗi bữa sáng ra dạy trẻ nấu cháo cho thấy lót lòng, ông nhà giàu dặn rằng: gạo ít nước nhiều, đừng có bỏ gạo nhiều mà hao tốn. Tối nghe lệnh mỗi bữa sớm mai dọn ra một chén cháo cho thấy dùng. — Đã 5, 7 ngày làm như vậy. Một ngày kia thấy cảm tò cháo đều lên đều xuống thấy nước không, rồi ngấm bài thơ tứ tuyệt như vậy:

Lệ mẽ chưng thành nhứt chúc âu,
Khái phong xuy xuất lãng phù phù.
Nhược tương hoán tác thơ đường cảnh,
Chiếu kiến tiên sanh diện dữ tu.

Nghĩa là: Gạo hẩm nấu nên một chén cháo.

Bị hơi gió thổi nổi lên ráo.
Phải chi làm kiến trong trường học,
Ngó thấy mặt râu thấy dạy đạo.

Lại nhâm nhệp có lão ăn mày đang đứng dựa cửa mà xin gạo. Nghe ngâm câu thơ biết ý vô nói với thầy rằng: Xin lỗi với thầy cho tôi sửa lại vài chữ mới là thú vị hơn.

Thầy nói: Đâu ông sửa thử coi? Lão ăn mày mới sửa như vậy:

Kẻ mẽ chưng thành nhứt chúc âu,
Ti phong xuy xuất lãng phù phù.

Nghĩa là: Đêm gạo nấu nên một chén cháo,

Thở hơi lỗ mũi nổi lên ráo.

Vậy mới ra ông nhà giàu há tiện, đúng chữ cho chó, thấy nhỏ nghe hay liền hỏi: Lão ông thông thái vậy! mà không đi dạy học? lại đi xin như thế!

Lão ăn mày đáp rằng: Thà đi ăn mày còn hơn dạy học.

Dạy học như vậy làm gì?

Thầy nhỏ nghe hiểu ý mỉa cười, rồi búp một hơi hết tờ cháo.

Ng. văn-Tịch

Thai số 17

Gái đầu gái hôn gái hào.

Trai chưa làm rể, gái vào làm dâu.

Xuất cổ nhơn nhứt vị:

Bàn trướng Bốn quán phụng hai kỳ nhứt báo.

Thời sự

Giá bạc

Kho bạc nhà nước 3 f 95

Hàng Đồng-Dương 3 95

Cán-thơ

ĂN CƯỚP CẠN. — Làng Tân-thạnh-dông. Ngày 17 Janvier 1918, Có tên chết Tr. Đ. lộn trong lưng 12\$00 đi đến nhà tên chết Tra. Đ. mà mua mía, lúc ấy có ba tên lạ mặc đến mượn xuống nó không cho rồi đánh nó có thương tích mà giựt hết 12\$00 Lúc ấy làng truy tầm ra thì bắt được, 1° Ng. v. D. 2° Ng. v. Di. và Ng. v. L.

Thiệt là quân gian hùng ác đảng.

THÍ PHÁT DẠY VỢ. — Làng Mỹ-thuận Ngày 17 Janvier 1918, buổi mai, có tên Mệt là chồng của Thị-Một, ra ngõ vắng không bằng lòng cho vợ đi làm mướn, song Thị-Một năng nằng quyết một ra đi Tên Mệt là chồng ngăn cấm vợ không được, nên hốt đầu tóc mà rầy dạy vợ. Có khi già nấy cũng ít sợ vợ!!!

ĐÁNH GHEN. — Làng Mỹ-thuận, Ngày 15 Janvier, lúc 4 giờ chiều. Có tên Ch. là gái chưa chồng vì kết duyên núp lén cùng tên Ph. hương, h. T. đã lâu. Ngày nay hẹn hò nhau không lẽ sai lời, Hai đang đến tại nhà Thị H. là chủ chứa, trước đàm đạo cho phỉ tình loan phụng

SIXIÈME PARTIE LES MARTYRS CHRETIENS

Entr'acte.—xà hơi mười phút
DEUXIÈME PARTIE
XUẤT THỨ NHƯ

Les jeunes gens de la classe 1916,

Film de Guerre

Kể còn trai trong năm một ngàn
chín trăm mười sáu (Bóng giặc)

La chasse aux ours blancs,

Film de plein air, voyage instructif
Sự săn bắn gấu bạch (Bóng mau đẹp lắm)

Les Mystères de New-York
12° ÉPISODE: «La ville chinoise»

SỰ MÀU NHIỆM THÀNH NIÊU-DO

«Mật thám truyện tiếp theo»

LỚP THỨ MƯỜI HAI «KHÁCH-TRÚ THÀNH»

BÉBÉ ET LE CLOWN

Film très comique

joué par le jeune Little Abélar
Thằng nhỏ bébé và thằng Hề

Bóng diều cười diều

CUỘC CHƠI

Bữa 2 Février 1918 nhâm 21
tháng chạp Annam.

Từ xưa nay tại châu thành Cán-thơ chưa có thầy cuộc nào lạ và vui hơn là cuộc này.

Chẳng kẻ chợ hòm, dầu xác xe kéo, xe máy, có chừng bóng là sự thường, chó hát bội Langsa, có mây thấy làm tuồng, và hát lựa tuồng vui lắm, mây thưở mà có cuộc như vậy.

Nên anh em có bác rằng kiếm mỗi người 1\$.50 không thì 1\$.00 cùng là 0\$.50 mà mua giày mà coi một lần có ba hạng giày.

Võ-văn-Thơm

Sau là đây duyên cá nước cho phỉ chí.
Việc hồ cơ, Sư-tử (Hà-dông) sức chuồng
Ấy là Thị-D. vợ tên T. rình mò theo gặp
quả tang, chúng đang ôm chống huơng
hích ai mà chẳng nổi ghè tương, mà
nhấn cho được. Nên Thị-D. nổi bành
hung đánh Thị-Ch. làm trọng bịnh.
Hết ăn vụng!!

BẮT HEO VỀ ĂN TẾT.— Làng Nhơn-ái.
Đêm 15 rạng mặt 16 Janvier Có tên Ng.
thị-L. bị ăn trộm vào nhà bắt một con
heo già đáng 2\$00. Rạng ngày 16 Janvier
tên thị L. theo dấu gặp con heo ấy tại
nhà tên T. Nên Thị này đến thưa với
làng xin bắt tên T. thì tên này khai rằng:
cửa va mua lại cửa một bà già lạ mặt.

ĐI BỪNG KIẾN VỀ ĂN TẾT.— Làng Mỹ-thuận. Ngày 15 Janvier buổi chiều. Tên H. đi ruộng về gặp tên L. cấp xuống dưới bến mình. Tên H. bèn hỏi coi lại thì mất hết hai châu kiển, nên tên H. chạy theo xuống mà la làng. Làng bắt xét được xuống tên L. thì chưa đủ bằng cứ.

VILLE DE CANTHO

CASINO LÉOPOLD

CINÉMA PATHÉ FRÈRES, LE PREMIER DU MONDE ENTIER

Une seule représentation par soirée, à 9 h.

MỖI BUỔI CHIỀU HÁT MỘT LẦN

PROGRAMME ENTIÈREMENT

Nouveau de la Semaine

Du Jeudi 24, Dimanche 27, Lundi 28 et Mar-
di 29 Janvier 1918, à 9 heures du soir

PREMIÈRE PARTIE

XUẤT THỨ NHƯT

NERON ET AGRIPPINE (suite)

Tiré du célèbre roman de H. Sienkiewicz

«QUO VADIS?»

4e 5e et 6e parties du grand succès du Casino

QUATRIÈME PARTIE

L'INCENDIE DE ROME

NÉRON PERSÉCUTE

LE CHRISTIANISME NAISSANT

CHÂU-THÀNH CẦN-THƠ

CUỘC CHƠI LỄ LÀM PHƯỞC

Từ 8 giờ

BẢN HAI MƯƠI TIẾNG THẦN CÔNG

Tới 9 giờ

CHƯƠNG CỘ ĐÈN

Từ 9 giờ

Hát bội. — Chợ hôm có trương đăng

TUÔNG HÁT

(THỨ LỚP)

- | | | |
|----|---------------------------------------|-----------------------|
| 1° | BẢN « LA MARSEILLAISE » nhạc Langsa | |
| 2° | LỜI CHÚC..... | M ^{lle} CẤU. |
| 3° | BẢN ĐỜN VIOLON..... | MM. NGHĨA, |
| 4° | TUÔNG « FAUST » Hồi thứ nhất. — | RÁP, HƯ. |
| | Vai tuông. { Quang Lương-y Faust..... | M. VALÉRY. |
| | { Méphistophélès..... | M. SKEÉ. |

HẠ LỚP

(Nhạc Langsa)

- | | | |
|----|--------------------------------------|------------|
| 5° | BÀI CA TẶNG BINH LÍNH THUỘC ĐỊA..... | M. Vivika. |
| 6° | MỘT MỐI KIẾN HÂN HÒI. | |

VAI TUÔNG :

- | | | | |
|-----------------------------|----------------|---------------------------|----------------|
| Quan Tòa..... | MM. QUÁT, NGỌ, | Tên Alfred (TIÊN CAO).... | M. Đạt. |
| | NHƯỞNG | Mapipe (PHẠM NHƠN).... | M. Phận. |
| Phó biện lý..... | M. Lương. | Trưởng tòa..... | M. Giao. |
| Trang sư..... | M. Khinh. | Hai tên lính hầu..... | MM. NGỌ et XƯ. |
| Tên Lagoupille (BỊ CAO).... | M. Kiêu. | | |

XỔ SỐ

HẠ LỚP

(Nhạc Langsa)

- | | | |
|-----|--|----------|
| 8° | Bài hát hiệu: « VÌ QUỐC VONG THÂN »..... | M. QUÁT. |
| | (Có dờn hòa theo) | |
| 9° | HÁT ĐIỀU..... | M. DỊ. |
| 10° | NGƯỜI HAM NGHỀ MẬT THẨM | |

VAI TUÔNG :

- | | | | |
|--------------------|-----------|--------------------------|------------|
| Durandal..... | M. Quát. | Inspecteur de la Banque. | M. NGỌ. |
| Adolphe poire..... | M. Nghĩa. | Un concierge..... | M. NHƯỞNG. |
| Policarpe..... | M. Sang. | Un planton..... | M. NGỌ. |

CHỢ HÔM CỐ TRƯỞNG ĐĂNG
BẢN HÀNG HÓA — TẠP VẬT — BÔNG HOA
Hát bội Annam tới sáng

HÀNG LỚN

CỦA ÔNG CH. BARDON

7, rue Catinat. — SAIGON

Bán tàu hơi (Canots automobiles) đủ kiểu; có thứ dễ đi chơi, dễ đua, dễ đi trong kinh rạch cạn. Vỏ thì làm bằng cây dẻ ty (Teck) kiểu khéo, đẹp lộng lạc, nhẹ nhàn, còn máy (moteurs) thì mạnh, chắc chắn, dễ dùng, dễ khiển, chạy mau mà lại ít hao dầu; cái máy không hao dầu là nhờ độ một cách thông thái quá lễ (moteurs munis de toutes les dernières perfections).

Trong Lục-châu, ai muốn sắm tàu hơi, xin viết thư cho ông Ch. BARDON 7, rue Catinat, Saigon mà thương nghị.

Tin giá thiệt rẻ, công chuyện làm kỹ càng mà lại rảnh sức làm cho vừa ý mỗi hàng.

Cáo bạch

RẠP HÁT BÓNG CÓ DANH TIẾNG
CỦA ÔNG A. Messner
sẽ khởi sự hát

Rạp hát ấy cất nơi đường mé sông, gần chợ châu-thành Cần-thơ.

Mỗi tuần hát hai đêm: Đêm thứ sáu và đêm thứ bảy. Hát hai xuất:

Xuất thứ nhất từ 7 giờ tới 9 giờ; xuất thứ nhì từ 9 giờ tới 11 giờ.

Hát đủ hình múa bên Đại-pháp langsa và bên Ngoại-quốc. Rạp hát này cất khoát khoát lắm, cất theo kiểu nhà hát bên thành Paris nên ít nhà hát bóng nào bì kịp. Còn hình rõ lắm coi không chóng mặt, rõ như thể người sống thiêu có tiếng nói mà thôi. Trong rạp hát có quạt máy điện.

Xin chú-vị đến xem chơi! Đừng bỏ qua uống lắm! uống lắm!

SERVICE D'AUTOMOBILES
Ligne: Longxuyen-Canlho
Messieurs les Voyageurs

LỜI RAO

Cho quí khách bộ hành dặng hay, kể từ ngày 1^{er} Janvier 1918. xe hơi tôi sẽ khởi sự đưa từ Longxuyen xuống Cần-thơ, mỗi ngày đều chạy 2 chuyến, có ngừng Thới-nốt và Ômôn, xe tôi còn tốt, máy mới, chạy không hư máy giữa đường. Đường này xe tôi chạy một giờ rưỡi thì đến. Giờ chạy như vậy:

SỚM MAI :

Xe ở Long-xuyen đi Cần-thơ... 6h. 1/2
— Cần-thơ đi Long-xuyen.... 6h. 1/2

BUỔI CHIỀU

Xe ở Long-xuyen đi Cần-thơ.... 1h. 1/2
— Cần-thơ đi Long-xuyen.... 1h. 1/2

Giá tiền bộ hành..... 1 \$ 70

Nay kính.

Le Propriétaire,

TRẦN-THÀNH-LONG.

MỸ KỸ

TIỆM HỌA CHỌN DUNG VÀ KHẮC CON DẤU
ở đường Turc, số 16

Ngang nhà MOTTET, Saigon

Kính cáo cùng quí khách dặng hay, tại tiệm tôi có làm má đá bằng đá cẩm thạch, đá xanh Ton-kin có đủ các thứ kiểu.

Có khắc con dấu bằng đồng, mỏ thun bằng cây, chạm bản đồng cùng hoa điều thảo mộc theo lá nhân hiệu, vân vân...

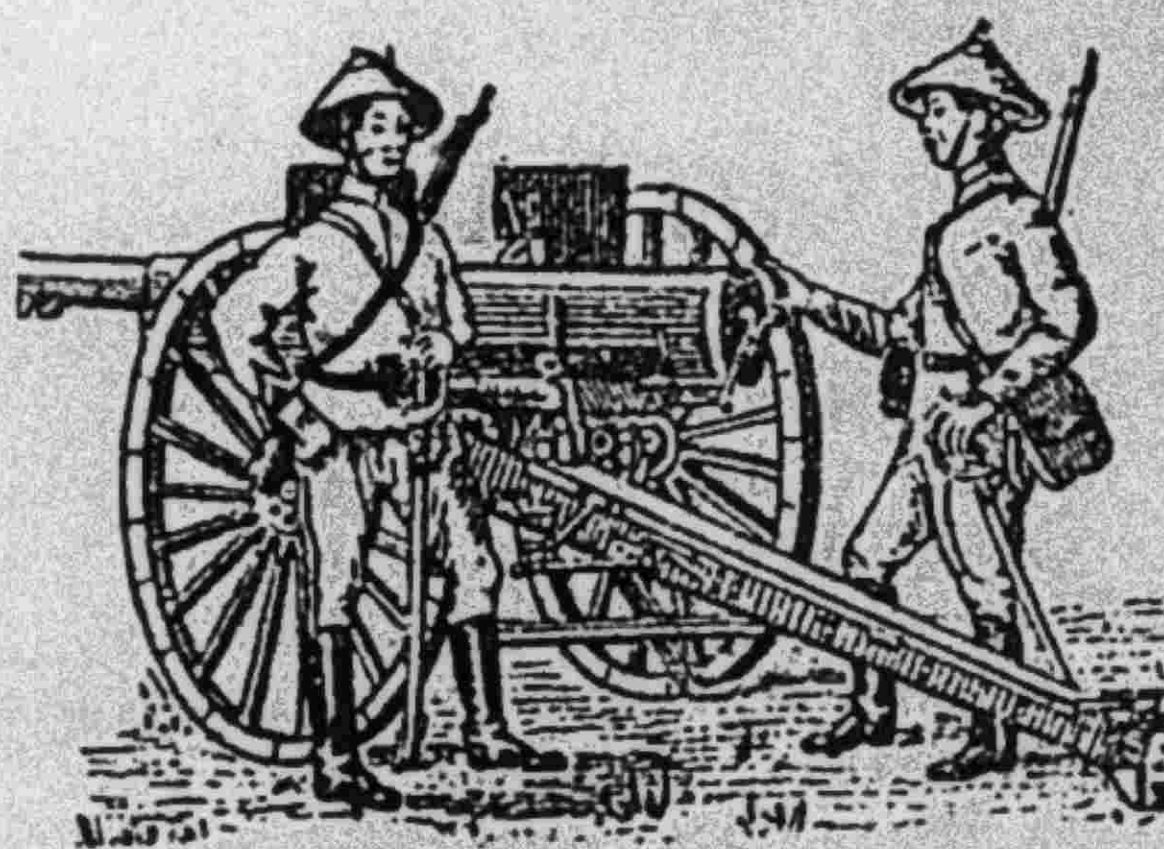
Mộ bia chạm bản đá cẩm thạch.

Có thợ họa chơn dung nhảm hình người mà vẽ bằng dầu sơn vô bở, nước thuốc mực Tàu, viết chì than, họa biển liền và tranh, họa sơn thủy.

Articles du Tonkin et Chaussures en tous genres.

TRƯƠNG-NGỌC-GIỮ ần khải.

(SÚNG ĐẠI BÁT)



Tai Hàng DENIS-FRÈRES trừ bán.

Kim-Túy-Tình-Từ

BẢN TÀI

Nhà in hâu-giang. Cánhho

Lãnh nầu trong các đám tiệc,
đám cưới — xa gần cũng được

NGUYỄN-ĐỨC-NHUÂN

Nguyễn-đức-Nhuân
Dessinateur à Giadinh.

Cantho.— Imp. de l'Ouest.

Le Gérant, VÔ-VĂN-THOM

no. - Imp. de l'Ouest. Le Gérant: VO-VAN-THOM
Lu et approuvé par nous auant publication
constaté le 24. janvier 1918
A. W. Ministre des